TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 316/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 20 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 427/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1975

ĐKHKTT: tổ 24, khu 9, phường M1, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: A1h Lê Xuân A1, sinh năm 1973

ĐKHKTT: tổ 24, khu 9, phường M1, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: khu 4A, phường P1, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Bích T1 và A1h Lê Xuân A1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Nguyễn Thị Bích T1 và A1h Lê Xuân A1 thống nhất thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Bích T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lê Ngọc Huyền, sinh ngày 14/01/2008 đến khi thành niên.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung:

A1h A1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T1 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/01 tháng, kể từ tháng 12/2023 đến khi cháu Huyền thành niên. Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Nguyễn Thị Bích T1 và A1h Lê Xuân A1 xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích T1 tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2023/0004396 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bA1 hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- §-¬ng sù;
- VKSND tp Việt Trì;
- THA DS tp Việt Trì;
- UBND phường P1,
TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HS- VP.

ThÈm ph¸n

Phạm Hồng Vân